

Bản án số: 224 /2020/HS- ST

Ngày: 28- 12- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiền
2. Ông Lê Minh Thơm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2020/HSST ngày 15/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/QĐXXST-HS ngày 17/12/2020 đối với bị cáo:

LÒ VĂN D, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Bản HL, xã NT, huyện DB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Y (đã chết) và bà Lò Thị D; Có vợ là Quàng Thị T (đã ly hôn năm 2016) và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Ngày 07/6/2016 Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hạn tù tính từ ngày 25/02/2016; Nhân thân: Ngày 03/4/2009 Tòa án nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đầu thú, tạm giữ từ ngày 30/8/2020 đến ngày 08/9/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Bà Lưu Thị Ngọc L, luật sư thuộc Văn phòng luật sư HL và Cộng sự, đoàn luật sư thành phố Hà Nội- Trợ giúp viên pháp lý. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1/Anh Hà Văn V, sinh năm 1977. Có mặt tại phiên tòa.

2/Chị Đinh Thị T, sinh năm 1982 (vợ anh Viễn). Có mặt tại phiên tòa

Cùng trú tại: Bản TB, xã PB, huyện BY, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 50 ngày 30/8/2020, công an xã LC- Công an huyện GL tiếp nhận đơn xin đầu thú của Lò Văn D về việc ngày 19/8/2020 tại phòng trọ số 5, tổ dân phố TT, xã LC, huyện GL, D có hành vi trộm cắp số tiền 57.000.000đồng của vợ chồng anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T và đốt giường tại phòng trọ của anh V, chị T để che giấu hành vi trộm cắp. Công an xã LC đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với D.

Vật chứng thu giữ: 01 USB màu bạc dung lượng 04G bên trong ghi sự việc từ ngày 18/8/2020 đến ngày 21/8/2020.

Tại Kết luận định giá tài sản số 219/KL-HĐĐG ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 (một) chiếc đệm loại 1, đệm gấp rộng 1,8m x 2m, dày 5cm đã qua sử dụng có trị giá 0 đồng; 02 chiếc chăn loại 1, rộng 1,8m x 2m đã qua sử dụng có giá trị: 0 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị can Lò Văn D khai nhận: D làm công nhân tại Công ty HTVINA có địa chỉ tại khu công nghiệp H thuộc xã LC, huyện GL, Hà Nội và cùng ca với vợ chồng anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T từ 19h ngày 18/8/2020 đến 07h ngày 19/8/2020. Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh V, chị T. Để thực hiện được mục đích của mình, 03h ngày 19/8/2020, D xin công ty cho về sớm và về phòng trọ của mình tại tổ dân phố TT, xã LC, GL. Lợi dụng lúc anh V và chị T đang làm việc ở công ty, không có ai ở nhà D trèo tường từ phòng vệ sinh của D sang phòng trọ của vợ chồng anh V, chị T (sát với phòng trọ của D). Sau khi vào được trong phòng, D phát hiện dưới ga giường có 01 bọc giấy hình chữ nhật buộc dây chun, D nghĩ đó là tiền nên đã lấy bọc giấy đó và trèo về phòng trọ của mình. Tại phòng trọ, D mở gói giấy trắng ra phát hiện một cọc tiền mệnh giá 500.000đồng và 01 cọc tiền mệnh giá 200.000đồng, đếm được tổng số tiền là 57.000.000đồng. Đến 14h ngày 20/8/2020, D biết anh V và chị T không ở nhà nên trèo lên bức tường nhà vệ sinh, ném điều thuốc lá đang cháy dở vào giường của vợ chồng anh V, làm giường bị cháy để che giấu hành vi trộm cắp của mình. Sau khi lấy được tiền của vợ chồng anh V, chị T, D đã tiêu sài hết 20.000.000đồng, còn lại 37.000.000đồng D đã cho bạn gái là Quàng Thị H, sinh năm 1990; Trú tại: Bản NN, xã HL, thành phố SL, tỉnh Sơn La ở cùng phòng trọ với D mượn. Hiện vẫn chưa thu hồi được số tiền trên để trả cho người bị hại.

Tại cơ quan điều tra, anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T yêu cầu Lò Văn D bồi thường cho anh chị số tiền 57.000.000đồng. Riêng chiếc đệm mút và chăn bị cháy, do thiệt hại không đáng kể nên anh V, chị T không yêu cầu bồi thường.

Đối với ông Nguyễn Văn T là chủ phòng trọ bị thiệt hại 01 chiếc dất giường bằng gỗ và tường nhà bị ám khói, do tài sản không có giá trị nên ông T không có đề nghị xử lý.

Đối với Quàng Thị H là người ở chung phòng trọ với D: Không được bàn bạc, không được tham gia thực hiện hành vi phạm tội cùng D. Ngoài lời khai của Lò Văn D không có lời khai nào khác chứng minh D đã đưa cho H 37.000.000 đồng, do vậy cơ quan điều tra huyện GL không xử lý H là có căn cứ pháp luật.

Bản cáo trạng số 217/CT-VKSGL ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Lò Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 , Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lò Văn D từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường trả anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T số tiền 57.000.000đồng.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn D đề nghị:

- Nhất trí: Về tội danh và điều luật và nội dung tại Bản cáo trạng của Viện kiểm sát công bố.

- Không nhất trí áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm vì theo Bộ luật hình sự năm 1999 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và tiền án phí. Theo Điều 53 và khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đã được xóa án tích như Bản cáo trạng xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, học vấn thấp, người dân tộc Thái, thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Đại diện VKS tranh luận: Bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự của bản án xét xử năm 2016 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hiệu thi hành án chưa hết, bị cáo phải biết mình có nghĩa vụ thi hành án mà vẫn không thi hành nên theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự bị cáo chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 03 giờ 00 ngày 19/8/2020, tại tổ dân phố TT, xã LC, huyện GL, Hà Nội, bị cáo Lò Văn D đã có hành vi trộm cắp số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng) của vợ chồng anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo và người bị hại ở chung khu trọ nên không có sự cảnh giác. Sau khi trộm cắp tiền, hôm sau bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đốt giường để che giấu hành vi trộm cắp thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý bất an về an ninh, trật tự trong nhân dân. Vì vậy, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng: Năm 2016 bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng đến nay chưa bồi thường phần dân sự cho người bị hại, như vậy bị cáo chưa được xóa án tích và bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường trả vợ chồng anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng).

[6] Về án phí HSST, DSST: Bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

[8] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với quy định về đương nhiên được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật hình sự nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Lò Văn D** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ :

- Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Lò Văn D 30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo Lò Văn D có trách nhiệm bồi thường trả vợ chồng anh Hà Văn V, chị Đinh Thị T số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng).

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo và những người bị hại đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh